

*Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP**

Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hội đồng quản trị và Ban tổng Giám đốc kính báo cáo Quý cổ đông Kết quả kinh doanh năm 2018, Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP như sau:

**A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018**

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Đinh Xuân Hân, thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị - Phó tổng Giám đốc;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Anh Vương, thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2018 các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua. HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV và các đơn vị thành viên đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn và đã đạt được những kết quả tương đối cao.

**I. Các hoạt động của Hội đồng quản trị**

Năm 2018 Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp và lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, ban hành 89 Nghị quyết và 23 Quyết định liên quan để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, cụ thể gồm các nhóm vấn đề sau:

1. Các nghị quyết, quyết định về việc ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty và tiếp tục thực hiện quy chế quản lý Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Tổng công ty Dược Việt Nam tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty. Các Nghị quyết về việc trả lời Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có cổ phần vốn góp của Tổng công ty.

2. Nghị quyết về miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Tổng giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha.

3. Nghị quyết về một số nội dung liên quan đến cơ cấu tổ chức, nhân sự và tiền lương; Nghị quyết về xử lý tồn tại và trách nhiệm của các cá nhân tại Trung tâm Dược mỹ phẩm.

4. Nghị quyết về việc nộp tiền mua trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2017 Công ty cổ phần Dược Danapha, Nghị quyết thống nhất phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi cổ phần của CTCP Dược Medipharco khi nhận sáp nhập CTCP Liên doanh dược phẩm Medipharco Tenamyd BR s.r.l..

5. Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nghị quyết phê duyệt thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình Dự án đầu tư nâng công suất Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển KHCN Dược (BA/BE).

6. Nghị quyết về thực hiện các công việc liên quan đến triển khai Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng Tổng công ty Dược Việt Nam tại khu đất 178 Điện Biên Phủ, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

7. Nghị quyết về chủ trương thực hiện kế hoạch truyền thông cho sản phẩm Olimpik SXC 250%.

## **II. Đánh giá chung**

Các cuộc họp Hội đồng quản trị, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và theo quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị.

## **III. Đánh giá kết quả giám sát của Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Tổng công ty chấp hành đúng, đầy đủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị góp phần ổn định cơ cấu tổ chức, nhân sự và các hoạt động của Tổng công ty trong giai đoạn sau cổ phần hóa, thành lập công ty cổ phần.

## **IV. Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018**

Trong năm 2018, việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Thư ký Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 3 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP ngày 23/4/2018.

## **V. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018**

### **1. Tình hình chung**

#### **1.1. Tình hình kinh tế vĩ mô**

GDP tăng trưởng mạnh và đồng tiền ổn định là hai nhân tố tạo nên sự khác biệt của Việt Nam trong bức tranh kinh tế toàn cầu năm 2018. GDP của Việt Nam tăng trưởng 7,08% trong năm 2018 (tăng trưởng GDP toàn cầu chỉ ổn định ở mức 3,7% năm 2018), được hỗ trợ bởi sản xuất công nghiệp (+13,0%), tiêu dùng (+7,2%) và xuất khẩu (+13,0%). Lạm phát được duy trì trong tầm kiểm soát cho dù tăng trưởng tín dụng ước tính đạt 14,0%,

thặng dư thương mại 7 tỷ USD và tài khoản vãng lai đạt 7,1 tỷ USD cuối năm 2018. Năm 2018, CPI bình quân đạt 3,5%, thấp hơn dự báo và xấp xỉ mức năm 2017. Thông qua việc trích lập và sử dụng quỹ bình ổn giá xăng dầu và trì hoãn tăng giá điện cũng như thuế môi trường, Chính phủ đã duy trì tỷ lệ lạm phát ở mức dưới 4,0% trong năm 2018.

FDI: Từ đầu năm đến ngày 20 tháng 12 năm 2018, FDI đã thu hút 3.046 dự án mới được cấp phép với tổng số vốn đăng ký là 17,97 tỷ USD, tăng 17,6% về số lượng dự án và giảm 15,5% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2017. Bên cạnh đó, đã có 1169 lần dự án được cấp giấy phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn bổ sung là 7,6 tỷ USD, nâng tổng số vốn đăng ký mới và vốn bổ sung năm 2018 lên tới 25,6 tỷ USD. Nhật Bản là nhà đầu tư lớn nhất với 6,59 tỷ USD, chiếm 36,7% tổng số vốn đăng ký.

Chỉ số cho sản xuất công nghiệp (IIP): Nhìn chung, năm 2018, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) cho toàn ngành tăng 10,2% so với năm 2017. Trong ngành công nghiệp, ngành sản xuất tăng 12,3%, đóng góp tỷ trọng lớn nhất vào tăng trưởng chung của toàn ngành với 9,5 % điểm. Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2018 của hầu hết các tỉnh, thành phố tăng so với năm trước, trong đó Hà Tĩnh là địa phương có tốc độ tăng trưởng cao nhất với mức tăng 89% do đóng góp của Tập đoàn Formosa, tiếp theo là Thanh Hóa, tăng tăng 34,9% chủ yếu do Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn mới được đưa vào sản xuất từ giữa năm 2018.

Thương mại: Kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam năm 2018 đạt 482,23 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 244,7 tỷ USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 237,5 tỷ USD. Năm 2018, Việt Nam có thặng dư thương mại 7,2 tỷ USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước thâm hụt thương mại 25,6 tỷ USD; khu vực FDI có thặng dư thương mại là 32,8 tỷ USD. Năm 2018, có 29 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu hơn 1 tỷ USD, chiếm 91,7% tổng kim ngạch xuất khẩu, trong đó có 9 mặt hàng đạt hơn 5 tỷ USD và 5 mặt hàng đạt hơn 10 tỷ USD. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch 47,5 tỷ USD.

Mặc dù có những bước tiến đáng kể trong vận hành kinh tế, nhưng theo Báo cáo cạnh tranh toàn cầu năm 2018 được công bố tại Diễn đàn kinh tế thế giới, Việt Nam chỉ đạt vị trí thứ 77 trong tổng số 140 quốc gia, thấp hơn 3 bậc so với năm 2017.

## **1.2. Thông tin về ngành dược**

Căn cứ theo số liệu của Công ty Nghiên cứu thị trường Euromonitor International (EUI), mức chi tiêu thuốc bình quân theo đầu người ở Việt Nam chỉ mới dừng lại ở mức khoảng 65 – 70 USD vào năm 2018, thấp hơn nhiều so với mức trung bình của thế giới (trên 150 USD) và chỉ hơn một nửa mức trung bình của các nước Pharmaging (Các nước có ngành dược mới nổi). Bên cạnh đó, theo báo cáo của BMI, ngành dược Việt Nam năm 2018 có giá trị khoảng 5,2 tỷ USD và sẽ tăng trưởng với tốc độ 11%/năm trong vòng 5 năm tới đây.

Sự hấp dẫn của ngành dược phẩm Việt Nam tiếp tục được thể hiện và thu hút được dòng vốn đầu tư không chỉ của các tập đoàn lớn nước ngoài mà còn cả các tập đoàn đa ngành hàng đầu ở trong nước. Trong năm 2018, ngành dược Việt Nam chứng kiến rất nhiều thương vụ M&A liên tục được diễn ra, ví dụ như Imexpharm dự kiến thoái vốn S.Pharm và mua cổ phiếu của Agimexpharm, Nguyễn Kim chào mua và nâng tỷ lệ sở hữu tại Ladophar... Đáng chú ý, thị trường dược nhiều khả năng sẽ đón nhận thêm những nhà đầu tư mới khi Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) có kế hoạch thoái vốn khỏi các doanh nghiệp ngành dược như Dược Hậu Giang (DHG), Traphaco (TRA), Domesco tới năm 2020. Đặc biệt, tiến trình này sẽ thu hút không ít các nhà đầu tư ngoại, tiêu biểu như cổ đông lớn Nhật Bản Taisho đang tích cực nâng tỷ lệ sở hữu tại Dược Hậu

Giang lên ít nhất 51%, hoặc tập đoàn được phẩm lớn thứ 2 Ba Lan là Adamed Group chi 50 triệu USD để mua 70% cổ phần Đạt Vi Phú (Davipharm).

Không chỉ sôi động trong các thương vụ M&A, sự tăng trưởng của ngành dược còn thể hiện qua việc hình thành các “thành viên” mới hay sự đẩy mạnh đầu tư nâng cấp của các doanh nghiệp hiện hành. Năm 2018 chứng kiến một số doanh nghiệp dược trong nước đã đi tiên phong trong việc đẩy mạnh đầu tư cải tiến công nghệ, sản phẩm để đáp ứng được tiêu chuẩn Châu Âu (EU-GMP) hoặc GMP Nhật Bản, điển hình như IMP, DHG. Bên cạnh đó, Vingroup, tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam thể hiện quyết tâm tham gia ngành dược với dự án Trung tâm Nghiên cứu sản xuất thuốc VinFa" tại huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh vào tháng 4/2018 và khai trương chuỗi 11 nhà thuốc VinFa tại Hà Nội vào cuối quý IV.

Theo đánh giá của Vietnam Report, các doanh nghiệp dược phẩm kỳ vọng việc bắt tay với doanh nghiệp nước ngoài sẽ mang thêm vốn, công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm trong nước, hướng tới các dòng sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao hơn như EU-GMP, PIC/S..., trong khi việc kết nối với các nhà bán lẻ lớn sẽ giúp hoàn thiện chuỗi phân phối, mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, đồng thời ứng dụng hiệu quả công nghệ 4.0 hiện nay.

Cũng theo Vietnam Report, các doanh nghiệp dược về cơ bản đều đánh giá cao vai trò của Chính phủ trong việc quản lý ngành dược, trong đó có giá thuốc hiện nay (sau khi Nghị định 54/2017/NĐ-CP được ban hành). Tuy nhiên, việc tỷ giá ngoại tệ thay đổi dẫn đến giá nguyên liệu nhập khẩu biến động làm tăng giá thuốc thành phẩm, trong khi giá bán lại bị khống chế mức trần khiến các doanh nghiệp bị ảnh hưởng không ít. Do vậy, các doanh nghiệp đề xuất Chính phủ, Bộ Y tế và cụ thể hơn là Cục quản lý Dược cần có lộ trình hướng dẫn doanh nghiệp trong việc định giá và mức độ tăng giá với tỷ lệ hợp lý.

Năm 2018, Vietnam Report đã phối hợp cùng báo điện tử Vietnamnet để thống kê và bầu chọn ra 10 doanh nghiệp dược phẩm uy tín nhất của năm. Các công ty được đánh giá, xếp hạng dựa trên 3 tiêu chí chính: (1) Năng lực tài chính; (2) Uy tín truyền thông; (3) Khảo sát dược sỹ và Khảo sát doanh nghiệp. Theo báo cáo này, trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm, 4 trên 10 doanh nghiệp tiêu biểu của năm 2018 bao gồm Dược Hậu Giang, Traphaco, Pymephaco và Imexpharm (trong đó Imexpharm là doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty). Về lĩnh vực phân phối, 4 trong 10 doanh nghiệp được bình chọn đứng đầu lần lượt là Phytopharma, Vimedimex, Khương Duy và Codupha (trong đó 3 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty là Phytopharma, Vimedimex và Codupha).

Về công tác quản lý, trong năm 2018 theo số liệu thống kê, Cục Quản lý Dược đã cấp tổng cộng 1.958 số đăng ký thuốc mới từ ngày 27/3/2018 đến 29/10/2018, trong đó có 1.254 số đăng ký trong nước và 704 số đăng ký nước ngoài. Cũng trong năm 2018, Cục Quản lý Dược đã cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn nguyên tắc GMP-WHO cho 11 cơ sở sản xuất, nâng tổng số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn này tại Việt Nam lên con số 222. Về các tiêu chuẩn sản xuất cao hơn GMP-WHO như GMP-PIC/S, EU-GMP hay các tiêu chuẩn khác, cho đến cuối năm 2018, chỉ có 19 cơ sở sản xuất dược chứng nhận bao gồm các dây chuyền thuộc Công ty CP Savi, Công ty Stada Việt Nam, Công ty CP Fresenius Kabi Việt Nam, Công ty CP Dược Hậu Giang, Công ty CP Sanofi Việt Nam, Công ty CP Dược phẩm Imexpharm,.... Tuy nhiên, với định hướng và các cơ chế thúc đẩy của Bộ Y tế, trong năm 2019 cũng như những năm tiếp theo sẽ có thêm nhiều đơn vị sản xuất nỗ lực đầu tư, cải thiện nhằm đạt được những chứng nhận tiêu chuẩn này.

### **1.3. Về chủ trương thoái vốn nhà nước**

Tổng công ty đã phối hợp thực hiện việc thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo Quyết định số 1232/QĐ – TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các quyết định của Bộ Y tế.

#### **1.4. Thị trường chứng khoán và Cổ phiếu DVN**

##### **Thị trường chứng khoán năm 2018**

Kết thúc năm 2018, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 892,54 điểm, giảm khoảng 9,5% so với số điểm mở cửa của năm (986,05 điểm), tương đương mức giảm 9,5%, đây cũng là năm đầu tiên thị trường chứng khoán ghi nhận mức tăng trưởng điểm âm kể từ năm 2010.

Thị trường chứng khoán Việt Nam khởi đầu năm 2018 đầy thuận lợi khi ngay trong quý 1, chỉ số Vn-Index đã dễ dàng chinh phục cột mốc 1.000 điểm và thậm chí là đỉnh lịch sử 1.200 điểm vào ngày 9/4/2018. Không chỉ tăng mạnh về điểm số, thanh khoản thị trường cũng cải thiện đáng kể và những phiên giao dịch khóps lệnh gần 10.000 tỷ đồng/phiên. Những con số ấn tượng nêu trên đã giúp Vn-Index trở thành chỉ số chứng khoán tăng tốt nhất Thế giới trong quý 1 với mức tăng gần 22%. Tuy nhiên, 3 lần tăng lãi suất của FED cùng hành động leo thang của Mỹ trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã ảnh hưởng mạnh đến dòng vốn vào thị trường chứng khoán toàn cầu. Bắt đầu từ Trung Quốc, sau đó đến Mỹ giảm điểm mạnh đã ảnh hưởng đến TTCK Việt Nam. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng liên tục khiến thị trường biến động với biên độ lớn. Thống kê cho thấy có 7 phiên trong năm TTCK Việt Nam giảm hơn 3% trong đó có phiên giảm hơn 5%. Mức thấp nhất thiết lập trong năm là 880,85 điểm ngày 30/10. Tại thời điểm phiên 19/12, Vn-Index giảm hơn 6,6% từ đầu năm. Từ vị trí thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh nhất thế giới, Việt Nam có thời điểm trở thành thị trường giảm mạnh nhất thế giới (Quý 2 năm 2018).

Mặc dù giảm điểm trong năm 2018, tuy nhiên theo đánh giá của các nhà chuyên môn, diễn biến của thị trường Việt Nam hoàn toàn tương đương với xu hướng chung của thị trường chứng khoán toàn cầu, và trong xu hướng giảm vẫn tồn tại những điểm tích cực, điển hình là quy mô và thanh khoản thị trường tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ. Cụ thể, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 3,9 triệu tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2017, tương đương với 70,2% GDP năm 2018, vượt chỉ tiêu 70% GDP đề ra tại Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020. Giá trị giao dịch cổ phiếu bình quân đạt 6.500 tỷ đồng/phiên, tăng 29% so với năm 2017.

Thị trường chứng khoán phái sinh mặc dù mới ra đời hơn một năm với sản phẩm đầu tiên là hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30, nhưng đã khẳng định được vai trò với khối lượng bình quân đạt 78.800 hợp đồng/phiên, tăng gần 7 lần so với năm 2017 và vị thế mở cuối năm đạt gần 21.653 hợp đồng, tăng 2,7 lần so với cuối năm 2017.

Đặc biệt, vốn đầu tư gián tiếp của nước ngoài vẫn vào ròng đạt 2,8 tỷ USD, cơ bản bằng mức kỷ lục 2,9 tỷ USD của năm 2017. Giá trị danh mục của nhà đầu tư nước ngoài ước đạt trên 32,8 tỷ USD. Năm 2018 cũng ghi nhận sự tiến bộ vượt bậc của các doanh nghiệp. Trong 9 tháng đầu năm, các doanh nghiệp niêm yết có doanh thu tăng 20,5%, lợi nhuận tăng 24,9%. Các công ty chứng khoán có lợi nhuận sau thuế tăng 40% so với cùng kỳ năm ngoái.

Thị trường chứng khoán tiếp tục khẳng định là kênh huy động vốn hữu hiệu cho phát triển kinh tế, trong đó huy động trái phiếu Chính phủ và trái phiếu Chính phủ bảo lãnh đạt 192 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn phát hành bình quân trái phiếu kho bạc đạt mức 12,55 năm, đáp ứng được nhu cầu đầu tư công và cơ cấu nợ công của Chính phủ. Huy động vốn qua phát

hành cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước ước đạt 62,2 nghìn tỷ đồng tăng 30,7% so với 2017.

### **Diễn biến giao dịch cổ phiếu DVN**

Ngày giao dịch cuối cùng của năm 2018, cổ phiếu DVN đóng cửa tại mức giá 16,5 nghìn đồng/cổ phiếu, giảm 20,29% so với mức giá mở cửa của năm 2018.

Cùng với xu hướng tăng mạnh của TTCK Việt Nam cuối năm 2017 và đầu năm 2018, cổ phiếu DVN đã tăng giá mạnh ngay trong tháng 1 và đạt mức giá đỉnh 27.800 đồng vào ngày 23/1, tương đương với mức tăng giá 34,3% kể từ đầu năm. Tuy nhiên, sau khi tạo đỉnh, cổ phiếu đã liên tục giảm giá trong tháng 2 và giao dịch tích lũy trong tháng 3 trước khi ảnh hưởng giảm điểm của thị trường trong tháng 4 năm 2018 khiến cổ phiếu tiếp tục quá trình giảm điểm về mức đáy 12.800 đồng vào ngày 12/7/2018, thấp hơn 38,16% so với đầu năm và 53,96% so với mức đỉnh của tháng 1.

Kể từ cuối tháng 7/2018, nhờ sự hồi phục của thị trường chung cũng như tín hiệu tốt trong báo cáo kết quả kinh doanh nửa đầu năm, cổ phiếu DVN đã thoát khỏi xu hướng giảm giá và tăng trở lại mức giá 18.200 đầu vào đầu tháng 10. Trong quý IV, cổ phiếu giao dịch tích lũy trong kênh giá từ 16 nghìn đồng đến 18 nghìn đồng. Đây có thể coi là mức giá được thị trường và các nhà đầu tư đánh giá là hợp lý cho giá trị của DVN vào thời điểm hiện tại.

## **2. Kết quả kinh doanh năm 2018**

### **2.1. Kết quả kinh doanh tổng hợp**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 8/12/16- 31/12/17	KH 2018	TH 2018	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>159.244</b>	<b>203.089</b>	<b>187.387</b>	<b>117,6%</b>	<b>92,2%</b>
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	71.663	70.321	138.326	193,0%	196,7%
	<i>Trong đó: Cổ tức</i>	<i>44.290</i>	<i>58.501</i>	<i>117.433</i>	<i>265,1%</i>	<i>200,7%</i>
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	87.463	132.768	48.962	56,0%	36,9%
1.3	Thu nhập khác	118	0	100	-	-
2	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>26.875</b>	<b>32.966</b>	<b>90.589</b>	<b>337,1%</b>	<b>274,8%</b>
3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>26.875</b>	<b>30.448</b>	<b>90.589</b>	<b>337,1%</b>	<b>297,5%</b>

- **Tổng doanh thu:** Tổng doanh thu tổng hợp của Tổng công ty năm 2018 đạt 187,38 tỷ đồng, bằng 117,6% so với năm trước (từ 08/12/2016-31/12/2017) và bằng 92,2% kế hoạch năm 2018.

- **Lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế tổng hợp Công ty mẹ năm 2018 đạt 90,59 tỷ đồng, bằng 337,1% so với năm trước và bằng 274,8% kế hoạch năm 2018.

**- Lợi nhuận sau thuế:** Lợi nhuận sau thuế tổng hợp Công ty mẹ năm 2018 đạt 90,59 tỷ đồng, bằng 337,1% so với năm trước và bằng 297,5% kế hoạch năm 2018.

Năm 2018 mặc dù các doanh nghiệp trong ngành cũng như các doanh nghiệp có cổ phần vốn góp của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn, kết quả doanh thu bán hàng của nhiều doanh nghiệp không đạt kế hoạch, do tình hình biến động về cung ứng nguyên liệu được từ Trung Quốc năm 2018 gặp nhiều khó khăn do một số nhà máy sản xuất nguyên liệu được phải đóng cửa vì không đảm bảo môi trường hoặc không mua được nguyên liệu đầu vào để sản xuất dẫn đến giá nguyên liệu tăng cao. Ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cũng là những nguyên nhân cơ bản tác động đến thị trường nguyên liệu. Các doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước phải mua nguyên liệu giá cao do vậy sản phẩm sản xuất ra khả năng cạnh tranh thấp, rất khó tiêu thụ dẫn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh chung của các doanh nghiệp và Tổng công ty.

Lợi nhuận tổng hợp của Tổng công ty đạt cao so với năm trước và kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua là do:

+ Các doanh nghiệp đã có nhiều nỗ lực, cố gắng tiết giảm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm và giá vốn hàng hóa, cơ cấu lại và tiết giảm chi phí quản lý, chi phí bán hàng để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Cùng với kết quả kinh doanh năm 2017, 2018 đạt tốt, trong năm 2018 nhiều doanh nghiệp có cổ phần vốn góp lớn của Tổng công ty quyết định chi trả cổ tức cao hơn dự kiến.

+ Cổ tức nhận được trong năm 2017 không ghi nhận toàn bộ vào doanh thu hoạt động tài chính mà ghi giảm giá trị các khoản đầu tư theo quy định.

## 2.2. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH (8/12/16- 31/12/17)	KH 2018	TH 2018	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>6.934.886</b>	<b>6.515.470</b>	<b>6.097.612</b>	<b>87,9%</b>	<b>93,6%</b>
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	78.260	49.737	93.445	119,4%	187,9%
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	6.807.933	6.454.213	6.000.682	88,1%	93,0%
1.3	Thu nhập khác	48.693	11.520	3.485	7,2%	30,3%
2	<b>Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết</b>	<b>165.013</b>	<b>166.050</b>	<b>150.134</b>	<b>91,0%</b>	<b>90,4%</b>
3	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>276.353</b>	<b>242.967</b>	<b>217.752</b>	<b>78,8%</b>	<b>89,6%</b>
4	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>257.253</b>	<b>223.255</b>	<b>206.318</b>	<b>80,2%</b>	<b>92,4%</b>

Năm 2018 các chỉ tiêu kết quả kinh doanh hợp nhất của Tổng công ty đều đạt thấp hơn thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018, các nguyên nhân chính là:

- Năm 2018 hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ngành dược gặp nhiều khó khăn, thách thức. Các tập đoàn dược phẩm lớn trên thế giới tiếp tục đầu tư mạnh vào khâu sản xuất, tạo ra sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, các công ty sản xuất trong nước vừa phải cạnh tranh nội bộ ngành, vừa phải cạnh tranh với các thuốc nhập khẩu từ nhiều quốc gia trên thế giới. Năm 2018, nhiều công ty lớn có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty không đạt kế hoạch doanh thu.

- Nguyên vật liệu ngành dược phụ thuộc lớn vào thị trường nước ngoài, năm 2018 nguồn hàng khó khăn và giá tăng lên rất cao trong khi giá bán sản phẩm không tăng làm cho hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp giảm sút.

- Chính sách đấu thầu thuốc hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Các công ty con của Tổng công ty có tỷ trọng hàng nhập khẩu lớn, giá bán cao sẽ khó khăn hơn khi thực hiện đấu thầu vào bệnh viện.

## **VI. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu trong năm 2018**

### **1. Đầu tư tài chính và quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác**

Hoạt động tài chính tiếp tục là hoạt động được Tổng công ty chú trọng nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được Bộ Y tế giao và hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua. Việc quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, các quy định của Tổng công ty, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông. Các hoạt động đầu tư tài chính thời gian qua đều có tiềm năng phát triển tốt và có hiệu quả. Cụ thể:

- Tổng công ty đã hoàn thành việc mua 15% vốn điều lệ của Công ty CP Sanofi Việt Nam và tiếp tục đầu tư mua thêm cổ phần để nâng tỷ lệ sở hữu lên 30% trong thời gian tới. Các nhà máy sản xuất dược phẩm của Công ty CP Sanofi Việt Nam (SVN) mới được đưa vào vận hành nhưng đã đạt được những kết quả khả quan. Doanh thu của SVN tăng trưởng nhanh và sẽ tăng mạnh kể từ năm 2020 khi đã hoàn thành việc đăng ký lưu hành toàn bộ số đăng ký của SSV từ nhà máy tại quận Thủ Đức và nhà máy tại Quận 4.

- Trong năm 2018 Tổng công ty cũng đã đồng thuận việc các công ty thành viên phát hành tăng vốn điều lệ, trong đó có Công ty CP Hóa dược phẩm Mekophar, Công ty CP Dược phẩm TW3 và đã hoàn thành việc mua cổ phần phát hành thêm dành cho cổ đông hiện hữu trong Quý I năm 2019.

- Trong năm 2018, doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính của Tổng công ty đạt 138,3 tỷ đồng, tăng 93,0 % so với năm trước (từ 08/12/2016-31/12/2017) và tương đương 196,7% kế hoạch năm 2018. Ngoài yếu tố cổ tức năm 2017 phải ghi giảm giá trị đầu tư theo quy định, năm 2018 có một số đơn vị trả cổ tức cao đột biến so với dự kiến như Công ty CP Sanofi Việt Nam, Công ty CP Dược phẩm TW3; Một số đơn vị thực hiện ứng cổ tức năm 2018 như: Codupha, Danapha, OPC,...

### **2. Xây dựng Hệ thống phân phối**

- Tổng công ty tiếp tục cùng các công ty con tập trung đầu tư xây dựng nâng cấp các cơ sở vật chất, xây dựng mới và nâng cấp hệ thống kho đạt chuẩn GSP, đầu tư phương tiện vận chuyển và các trang thiết bị phục vụ bảo quản, phân phối của mình.

- Hoàn thiện quy trình quản lý. Cải tiến và áp dụng khoa học công nghệ trong vận hành hệ thống phân phối.

- Phát triển nguồn nhân lực, tổ chức đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động.

Trong thời gian qua Tổng công ty đã làm việc với các công ty thành viên cũng như các đối tác trong và ngoài nước và đã có những kết quả khả quan trong việc cung ứng nguồn hàng có chất lượng và lợi thế cho hệ thống phân phối của Tổng công ty. Tuy nhiên năm 2018 Tổng công ty tiếp tục thực hiện việc thoái vốn Nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ – TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Y tế. Trong khi thực hiện việc thoái vốn nhà nước và chưa chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về SCIC, Tổng công ty không được thay đổi quy mô và cơ cấu vốn điều lệ tại các công ty con và công ty liên kết, do đó nguồn vốn cho đầu tư phát triển tại các công ty con bị hạn chế dẫn đến việc đầu tư xây dựng hệ thống phân phối của Tổng công ty và các công ty con chững lại, chưa đạt được như mục tiêu đề ra.

### **3. Đầu tư nâng công suất Trung tâm Nghiên cứu và phát triển KHCN Dược**

- Trong năm 2018 HĐQT, Ban Điều hành đã hoàn thành việc phê duyệt Dự án nâng công suất thử tương đương sinh học, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Đưa vào vận hành thêm 01 Hệ thống HPLC cho Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển KHCN Dược.

- Thực hiện lựa chọn các nhà thầu tư vấn, giám sát thực hiện dự án. Thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị phù trợ tại 12 Ngô Tất Tố, Hà Nội.

- Và thực hiện các hạng mục công việc khác để có thể chuyển toàn bộ Trung tâm Nghiên cứu phát triển KHCN Dược về 12 Ngô Tất Tố trong Quý III, đầu Quý IV năm 2019.

## **B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019 cụ thể như sau:

### **I. Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019**

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm 2018; Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Tổng công ty trong thời gian tới; Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, Hội đồng quản trị xây dựng các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2019 như sau:

*DVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019		Thực hiện 2018		So với TH năm trước	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>271.546</b>	<b>6.329.019</b>	<b>187.388</b>	<b>6.097.612</b>	<b>144,9%</b>	<b>103,8%</b>
1.1	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	135.854	52.977	138.326	93.445	98,2%	56,7%
1.2	Doanh thu bán hàng hóa dịch vụ	135.692	6.274.842	48.962	6.000.682	277,1%	104,6%
1.3	Thu nhập khác	0	1.200	100	3.485	0,0%	34,4%
<b>2</b>	<b>Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết</b>	<b>-</b>	<b>146.031</b>		<b>150.134</b>		<b>97,3%</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>93.038</b>	<b>217.800</b>	<b>90.589</b>	<b>217.752</b>	<b>102,7%</b>	<b>100,0%</b>

## **Một số giả định quan trọng ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh năm 2019:**

- Năm 2019 Tổng Công ty sẽ chuyển nhượng được các sản phẩm dự án 60B Nguyễn Huy Tưởng với doanh thu dự kiến là 60 tỷ đồng.

- Dự kiến năm 2019 các công ty như: OPC, Danapha, Phytopharma thực hiện ứng cổ tức với tỷ lệ tương đương năm 2018 do các đơn vị này trong 3 năm liền kề đều thực hiện ứng cổ tức. Cổ tức của Công ty CP Sanofi-Synthelabo năm 2019 dự kiến nhận tương đương với năm 2018.

- Doanh thu hoạt động kiểm nghiệm năm 2019 giảm do kế hoạch chuyển khu làm việc từ Tôn Đức Thắng về 12 Ngô Tất Tố dẫn tới phải gián đoạn hoạt động cũng như cần thời gian xin cấp phép mới.

## **II. Các nhiệm vụ chính**

### **1. Quản lý phần vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp**

Hoạt động đầu tư tài chính vào các đơn vị thành viên là lĩnh vực hoạt động quan trọng của Tổng công ty.

Tổng công ty tiếp tục đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp thành viên, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả và an toàn.

Quản lý phần vốn nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp.

### **2. Tiếp tục đầu tư xây dựng và hoàn thiện Hệ thống phân phối**

Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng hệ thống phân phối chuyên nghiệp trên cơ sở 3 công ty con theo đúng quy định của cơ quan nhà nước và đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

Trong thời gian qua Tổng công ty đã làm việc với các công ty thành viên cũng như các đối tác trong và ngoài nước và đã có những kết quả khả quan trong việc cung cấp nguồn hàng có chất lượng và lợi thế cho hệ thống phân phối của Tổng công ty. Vì vậy việc xây dựng Hệ thống phân phối là khả thi.

Tổng công ty sẽ tìm kiếm một số đối tác nước ngoài để tư vấn xây dựng hệ thống phân phối tiên tiến, hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, trên cơ sở khảo sát, tham khảo thêm các mô hình phân phối trong và ngoài nước.

### **3. Tiếp tục nâng cấp và mở rộng hoạt động nghiên cứu BABE theo kế hoạch**

Hoàn thành việc đầu tư và chuyển Trung tâm Nghiên cứu phát triển KHCN Dược về địa chỉ 12 Ngô Tất Tố trong năm 2019.

Tìm kiếm cơ hội thực hiện dịch vụ kiểm nghiệm theo yêu cầu. Hợp tác với một số Trung tâm nước ngoài có uy tín để mở rộng thương hiệu BABE.

Tăng cường quảng bá dịch vụ thử tương đương sinh học của Tổng công ty trên các tạp chí chuyên ngành và các phương tiện truyền thông đại chúng để giới thiệu năng lực thử tương đương sinh học của Tổng công ty với các doanh nghiệp dược trong và ngoài nước

### **4. Hỗ trợ Trung tâm Dược mỹ phẩm để hoạt động có hiệu quả**

Cơ cấu lại các hoạt động kinh doanh của Trung tâm, sắp xếp lại tổ chức, đặc biệt là các cán bộ chủ chốt của Trung tâm. Giải quyết các tồn tại về nhân sự, tài chính và công nợ của Trung tâm.

Hỗ trợ Trung tâm tìm kiếm nguồn hàng có chất lượng, lợi thế và ký hợp đồng phân phối độc quyền. Hỗ trợ thực hiện công tác truyền thông về sản phẩm để thúc đẩy việc bán hàng.

## **5. Khai thác có hiệu quả các quỹ đất mà Tổng công ty đang quản lý và sử dụng**

- Triển khai xây dựng dự án tòa nhà Văn phòng tại 178 Điện Biên Phủ, thành phố Hồ Chí Minh và kinh doanh để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản trong những năm tiếp theo. Trong thời gian qua, Tổng công ty đã làm việc với các cơ quan chức năng và báo cáo UBND thành phố Hồ Chí Minh cho phép phá dỡ biệt thự cũ và đã được sự chấp thuận. Trên cơ sở đó Tổng công ty sẽ tiến hành các thủ tục để triển khai dự án.

- Tổng công ty tiếp tục phối hợp cùng đối tác để hoàn thành các thủ tục đầu tư xây dựng Văn phòng và chung cư tại 95 Láng Hạ, Hà Nội.

- Thúc đẩy việc chuyển nhượng hoặc cho thuê diện tích văn phòng thương mại và căn hộ tại Dự án 60B Nguyễn Huy Tưởng, Hà Nội.

## **6. Thực hiện đầu tư một số dự án khác**

Đầu tư bổ sung và hoàn thiện Hệ thống phòng cháy chữa cháy của toàn bộ Văn phòng Tổng công ty và Trung tâm BABE, thực hiện thẩm duyệt và nghiệm thu đủ điều kiện PCCC theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Nghiên cứu, triển khai đề án phát triển nguồn dược liệu.

## **7. Công tác thoái vốn nhà nước**

Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ – TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định, chỉ đạo của Bộ Y tế.

## **8. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác**

Hoàn thành việc chuyển Trung tâm DVTM Dược Mỹ phẩm, Trung tâm Nghiên cứu phát triển KHCN Dược thành các Công ty TNHH MTV 100% vốn của Tổng công ty sau khi hoàn thành công tác thoái vốn.

# **III. Giải pháp thực hiện**

## **1. Về tổ chức, quản lý**

- Đổi mới phương thức quản trị điều hành, phương thức quản lý kinh doanh, hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ.

- Chú trọng công tác quản trị nhân sự, có kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ năng lực cán bộ, xây dựng chế độ khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

- Tổ chức tập huấn các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động và các kỹ năng cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **2. Về hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư**

### **2.1. Về xây dựng Hệ thống phân phối**

- Đầu tư nâng cấp, kiện toàn hệ thống phân phối của 03 công ty con. Hệ thống phân phối của Tổng công ty sau khi được đầu tư nâng cấp có khả năng phân phối và cung ứng

thuốc trong cả nước, góp phần thực hiện định hướng bình ổn thị trường thuốc của Chính phủ cũng như thực hiện đề án người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam.

- Tăng cường hợp tác kinh doanh với các đối tác trong lĩnh vực sản xuất, phân phối được đề hợp tác kinh doanh có hiệu quả. Tích cực tìm kiếm khách hàng trong và ngoài nước trên cơ sở dịch vụ tốt nhất, với chi phí hợp lý nhất góp phần xây dựng thương hiệu Tổng công ty.

- Đẩy mạnh phát triển sản phẩm, thị trường và kênh phân phối, thương hiệu của Tổng công ty.

## **2.2. Về Khoa học công nghệ**

- Áp dụng các giải pháp kỹ thuật mới để tăng năng suất lao động, giảm thời gian hoàn thành các nghiên cứu tương đương sinh học.

- Tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu trong các dự án của ngành.

- Đẩy mạnh công tác quảng cáo thông qua các hoạt động nghiên cứu, hội thảo khoa học và hợp tác đầu tư sản xuất sản phẩm, quảng cáo trên các phương tiện đại chúng.

- Tiếp tục thực hiện và cải tiến các quy trình ISO phiên bản 9001:2015.

## **2.3. Về Đầu tư**

- Tổng công ty thường xuyên phân tích, đánh giá các doanh nghiệp trong Tổng công ty và trong ngành để có phương án mua, bán cổ phần, cổ phiếu, trái phiếu phù hợp với quy mô, khả năng tài chính, khả năng quản trị của Tổng công ty cũng như khả năng sinh lời của các công ty thành viên.

- Dự kiến trong năm 2019 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP sẽ thực hiện việc mua thêm cổ phần của các doanh nghiệp có kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo lợi ích của Tổng công ty.

- Tăng cường quản lý, giám sát vốn đầu tư tại các công ty thành viên với mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn nhà nước cũng như vốn của các cổ đông khác tại Tổng công ty.

## **2.4. Khai thác các khu đất hiện có của Tổng công ty**

- Tập trung thực hiện các dự án theo đúng tiến độ đề ra.

- Đầu tư khai thác các khu đất của Tổng công ty có hiệu quả.

## **3. Về công tác tài chính kế toán và công bố thông tin**

- Cập nhật và áp dụng các văn bản mới để thực hiện tốt công tác kế toán tài chính theo đúng quy định hiện hành.

- Thường xuyên đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý tài chính, kế toán.

- Đảm bảo các hoạt động kinh doanh cũng như việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời để các cổ đông tin tưởng vào cổ phiếu DVN.

## **Kính thưa Quý cổ đông !**

Năm 2018 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận Công ty mẹ đạt cao. Năm 2019 là năm để Tổng công ty tiếp tục tập

trung các nguồn lực, tăng cường hoạt động đầu tư nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Tổng công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, thành đạt và lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông với Tổng công ty.

Xin trân trọng cảm ơn !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Sơn**